

PHƯƠNG ÁN

Bảo vệ trọng điểm tỉnh Ninh Bình năm 2021

I. CÁC CĂN CỨ

Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai.

Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc bổ sung, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Ninh Bình;

Báo cáo về việc kiểm kê vật tư dự trữ để phục vụ công tác hộ đê trước lũ năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Báo cáo số 123/BC-SNN ngày 25/3/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đánh giá hiện trạng công trình đê điều, xác định trọng điểm xung yếu và phương án hộ đê năm 2021, tỉnh Ninh Bình.

Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN) tỉnh xây dựng Phương án bảo vệ trọng điểm tỉnh Ninh Bình năm 2021 như sau:

II. XÁC ĐỊNH TRỌNG ĐIỂM CHỐNG LỤT BÃO

1. Trọng điểm chống lụt bão của tỉnh:

- Đối với chống bão: Trọng điểm là huyện Kim Sơn: Vùng nuôi trồng thủy sản, tuyến đê biển Bình Minh II và Bình Minh III; Đoạn từ K11+300 - K11+500 (Cống CT10); Đoạn từ K7+730 - K8+130 (Cống CT11), đê biển Bình Minh III phía ngoài không có cây chắn sóng, bị sự cố sạt lở năm 2017, hiện đã được kè lát mái phía biển nhưng chưa qua thử thách, phải xây dựng phương án bảo vệ và tăng cường kiểm tra khi có bão.

- Đối với chống lũ: Trọng điểm là huyện Nho Quan, Gia Viễn, tuyến đê tả, hữu Hoàng Long, tuyến đê Hữu Đáy; cống Tân Hưng (đê tả Hoàng Long), Trần Lạc Khoái (đê hữu Hoàng Long).

2. Trọng điểm chống lụt bão của các địa phương: Từng địa phương xây dựng báo cáo hiện trạng và Phương án bảo vệ riêng.

Để thực hiện tốt Phương án bảo vệ trọng điểm phương châm là chuẩn bị tốt công tác “4 tại chỗ”: Chỉ đạo tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

III. PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ TRỌNG ĐIỂM

1. Phương án bảo vệ trọng điểm của tỉnh:

1.1. Công tác chỉ đạo

- Theo phương châm lấy phòng ngừa là chính, chủ động về mọi mặt, tuân thủ kỹ thuật hộ đê và các phương án được UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh phê duyệt.

- Để chủ động ứng phó với mọi tình huống thiên tai xảy ra, trước mùa mưa bão các cấp, các ngành phải kiện toàn tiểu ban tiền phương, tiểu ban hậu phương, tiểu ban cứu hộ cứu nạn và Phân công phụ trách địa bàn cụ thể, hợp lý.

- Trưởng các tiểu ban (*Tiền Phương, Hậu phương, cứu hộ cứu nạn*), Thường trực Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành: Trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác PCTT và Tìm kiếm cứu nạn khi có thiên tai tại các địa bàn được phân công.

*** Trụ sở Chỉ huy tại chỗ:**

- Đối với chống bão: Trụ sở tại Trung tâm chỉ huy Phòng chống bão, lụt và giảm nhẹ thiên tai tại đê biển Bình Minh 2;

- Đối với chống lũ: Trụ sở tại Nhà Chỉ huy vận hành Trần Lạc Khoái;

Trong trường hợp có sự cố đê điều, hồ đập, ... phải có mặt tại hiện trường để chỉ đạo trực tiếp xử lý sự cố.

1.2. Lực lượng

Ngoài lực lượng xung kích (12.144 người) còn có lực lượng thường trực PCTT của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các huyện, thành phố. Các xã còn huy động thêm lực lượng cơ động của quân đội với số lượng từ 2.060 - 2.100 chiến sỹ để tăng cường cho các địa phương thường trực, bảo vệ các trọng điểm PCTT trên địa bàn toàn tỉnh.

1.3. Vật tư, trang thiết bị

- Vật tư dự trữ PCTT do tỉnh quản lý gồm: Đá hộc: 34.711 m³; đá dăm: 422 m³; bạt chống sóng: 51.900 m²; vải lọc: 3.550 m²; bao tải dừa: 331.475 cái; rọ thép: 1.999 cái; dây thép: 13.680 kg; bạt chống thấm 24.000 m². Khi có lệnh điều động vật tư PCLB cho huyện Nho Quan, Gia Viễn thì lấy tại kho Bến Đê, Ngô Đồng; các huyện Hoa Lư, Yên Khánh, Kim Sơn, Yên Mô, thành phố Ninh Bình thì lấy tại các kho Ninh Giang, kho Yên Khánh, kho Kim Sơn và thành phố Ninh Bình. Trong trường hợp cần thiết có thể điều động thêm vật tư của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xử lý sự cố và sẽ hoàn trả lại sau khi hết bão lũ.

- Phương tiện PCTT: Dự kiến huy động phương tiện, trang thiết bị PCTT của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác PCTT năm 2021, bao gồm: Xe cứu hộ các loại 4 chiếc; Tàu TKCN 5 chiếc; Xuồng các loại 49 chiếc; Nhà bạt các loại 165 bộ; Phao các loại 9.780 chiếc và các trang bị, bảo hộ PCTT khác kèm theo.

1.4. Hậu cần tại chỗ

Các địa phương, Sở Y tế, Sở Công Thương dự trữ lương thực, thuốc men, hàng hóa... trực tiếp phục vụ cho công tác PCTT, cứu trợ sử dụng trong trường hợp cần thiết đảm bảo ổn định đời sống nhân dân trong vùng bị thiên tai trên toàn địa bàn.

2. Phương án bảo vệ trọng điểm khi có lũ vượt tần suất thiết kế:

Dự kiến tình huống: Lũ sông Hoàng Long về nhanh đạt mức (+4,0) và mực nước tại Bến Đé tiếp tục tăng theo dự báo có nguy cơ vượt mực nước lũ thiết kế tại Bến Đé là (+5,3).

Trọng điểm là các huyện Nho Quan và Gia Viễn: Hệ thống đê Tả, Hữu sông Hoàng Long, đê Hữu Đáy. Đặc biệt là Trần Lạc Khoái và công Tân Hưng.

2.1. Phương án bảo vệ trọng điểm Trần Lạc Khoái:

a) Đặc điểm, tình hình:

* Hiện trạng: Trần Lạc Khoái trên tuyến đê Hữu sông Hoàng Long dài 730m từ (Km 12+600) đến (Km 13+330) được sửa chữa nâng cấp xây dựng năm (2009-2011), với quy mô như sau:

- Trần phân lũ chiều dài 116,8 m (gồm 24 khoang, mỗi khoang B = 4m, tổng chiều rộng các khoang là 96 m) cao trình trần (+4,0m), cao trình cánh điều tiết trần +5,7m. Cửa van thép, đóng mở vít nâng V5 vận hành điện, kết hợp thủ công quay tay.

- Trần sự cố chiều dài 613,2 m, cao trình đỉnh trần cứng (+4,5m) bằng bê tông, mặt rộng 6,7m; cao trình đỉnh trần đất theo mặt cắt thiết kế (+6,1m), mặt rộng 7 m, trên mặt được cải tạo bằng đất đá cấp phối.

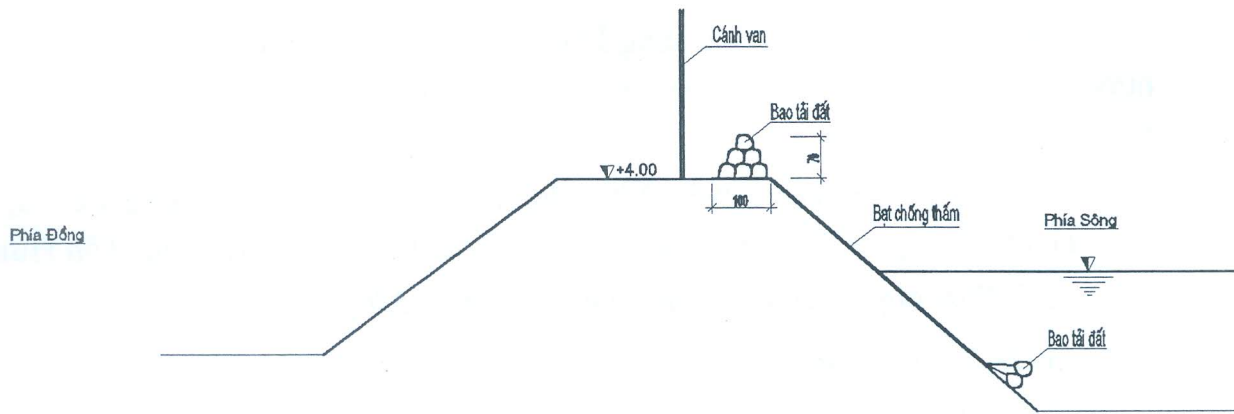
- Lưu vực và nhiệm vụ: Trần Lạc Khoái có nhiệm vụ xả lũ, phân lũ vào khu hữu Hoàng Long khi mực nước lũ sông Hoàng Long vượt thiết kế, để đảm bảo an toàn cho các tuyến đê. Khu vực phân lũ bao gồm 4 xã: Gia Lạc, Gia Minh, Gia Phong, Gia Sinh và 8 xã của huyện Nho Quan. Với tổng diện tích tự nhiên 9.530 ha, diện tích canh tác 5.160 ha; Dân số trong vùng 55.000 người, 12.600 hộ, trong đó có 5.800 hộ bị ngập sâu trong nước lũ lớn. Dung tích trữ lũ trong vùng ở cao trình (+4,0m) khoảng 200 triệu m³.

Năm 2019 tràn đã được đầu tư xử lý khẩn cấp sự cố tràn (*Xử lý chống thấm thân tràn điều tiết, tường cánh và thân đê; Gia cố mái thân đê phía sông...*) và hoàn thành nhưng chưa qua thử thách, phải xây dựng phương án bảo vệ và tăng cường kiểm tra khi có lũ.

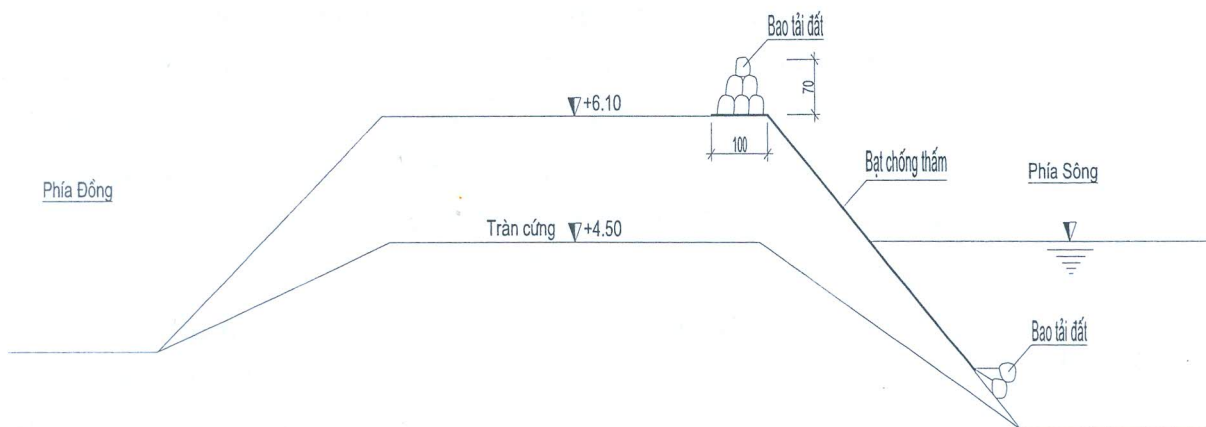
* Tình huống: Giả thiết khi nước lũ sông Hoàng Long tại Bến Đé vượt mức báo động III (+4,0m) và tiếp tục lên cao có khả năng vượt mực nước lũ thiết kế (+5,30 tại Bến Đé) thân tràn và thân tràn sự cố có hiện tượng thấm lậu. Tiến hành chống thấm lậu qua thân tràn và thân tràn sự cố.

b) **Giải pháp kỹ thuật:** Trải bạt chống thấm từ đỉnh tràn sự cố xuống mái tràn phía sông. Dùng bao tải đất buộc vào một đầu bạt chống thấm sau đó thả xuống mái tràn phía sông, đầu còn lại trên đỉnh tràn dùng bao tải đất đè lên.

BIỆN PHÁP CHỐNG THẤM LẬU QUA THÂN TRÀN - TRÀN LẠC KHOÁI



BIỆN PHÁP CHỐNG THẤM LẬU QUA THÂN TRÀN SỰ CỐ - TRÀN LẠC KHOÁI



c) **Chỉ đạo điều hành:** Thành viên Ban chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thuộc Sở Nông nghiệp, UBND huyện Gia Viễn lập tức xuống địa bàn được phân công để kịp thời xử lý sự cố (theo Phân công phụ trách địa bàn được phê duyệt).

d) Lực lượng:

Giao cho UBND huyện Gia Viễn phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự huyện Gia Viễn chịu trách nhiệm bao gồm:

- Lực lượng:
- + Lực lượng Dân quân tại chỗ xã Gia Lạc, Gia Sinh. Mỗi xã từ 50-70 người.
- + Lực lượng Dân quân tại chỗ của thị trấn Me gồm 50-70 người (bố trí tại kho Ngô Đồng để bốc bao tải lên xe).
- Lực lượng tăng cường bao gồm:

+ Lữ đoàn 241/QĐ1: 100-150 người.

+ Lữ đoàn 202/QĐ1: 70-100 người.

- Đường cơ động:

+ Lữ đoàn 241/QĐ1: Từ Sở Chỉ huy Lữ đoàn theo trục đường bê tông đi Cúc Phương - Bái Đính đến ngã 4 Sơn Lai rẽ trái theo trục đường DT 477C đến đê hữu sông Hoàng Long rẽ phải về tràn Lạc Khoái.

+ Lữ đoàn 202/QĐ1: Từ Sở Chỉ huy Lữ đoàn theo trục đường bê tông đi Cúc Phương - Bái Đính đến ngã 4 Sơn Lai đi thẳng về bến xe chùa Bái Đính xã Gia Sinh đến đê hữu sông Hoàng Long rẽ trái về tràn Lạc Khoái.

- Thời gian huy động lực lượng kể từ thời điểm phát lệnh xử lý sự cố đến khi di chuyển đến vị trí xử lý: 20-30 phút. Người phát lệnh huy động lực lượng xử lý sự cố là đồng chí Chủ tịch tỉnh, Trưởng Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh hoặc người được ủy quyền xử lý sự cố tại vị trí đó.

- Phương tiện di chuyển: Bằng ô tô (Giao cho các đơn vị tăng cường tự bố trí).

- Dụng cụ, trang thiết bị: Bảo đảm đầy đủ dụng cụ, trang bị theo biên chế, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

e) Vật tư, phương tiện chính:

Giao cho UBND huyện Gia Viễn chịu trách nhiệm bao gồm:

- Vật tư:

+ Bạt chống thấm: 5.000 m² (Lấy tại Kho Ninh Giang).

+ Đất đắp: 180 m³ (Lấy tại Nhà máy gạch Xuân Quyền);

+ Đất đắp: 170 m³ (Lấy tại mỏ đất đồi Kẽm Chè);

+ Bao tải: 9.000 cái (Lấy tại kho Ngô Đồng);

- Thời gian huy động vật tư: 20-30 phút kể từ thời điểm phát lệnh xử lý sự cố đến khi vận chuyển đến vị trí xử lý. Người phát lệnh huy động vật tư, phương tiện xử lý sự cố là đồng chí Chủ tịch tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh hoặc người được ủy quyền xử lý sự cố tại vị trí đó.

- Đường vận chuyển:

+ Vận chuyển đất từ mỏ đất đồi Kẽm Chè: Từ đồi Kẽm Chè đi theo đường DT 477B đến đê tả Hoàng Long rẽ phải lên cầu Trường Yên, qua cầu rẽ phải theo đê hữu Hoàng Long đến tràn Lạc Khoái.

+ Vận chuyển đất từ Nhà máy gạch Xuân Quyền: Từ Nhà máy gạch Xuân Quyền đi lên đê hữu Hoàng Long rẽ trái đến tràn Lạc Khoái.

+ Bao tải được lấy từ kho Ngô Đồng: Từ kho Ngô Đồng đi theo đường DT 477B đến đê tả Hoàng Long rẽ phải lên cầu Trường Yên, qua cầu rẽ phải theo đê hữu Hoàng Long đến tràn Lạc Khoái.

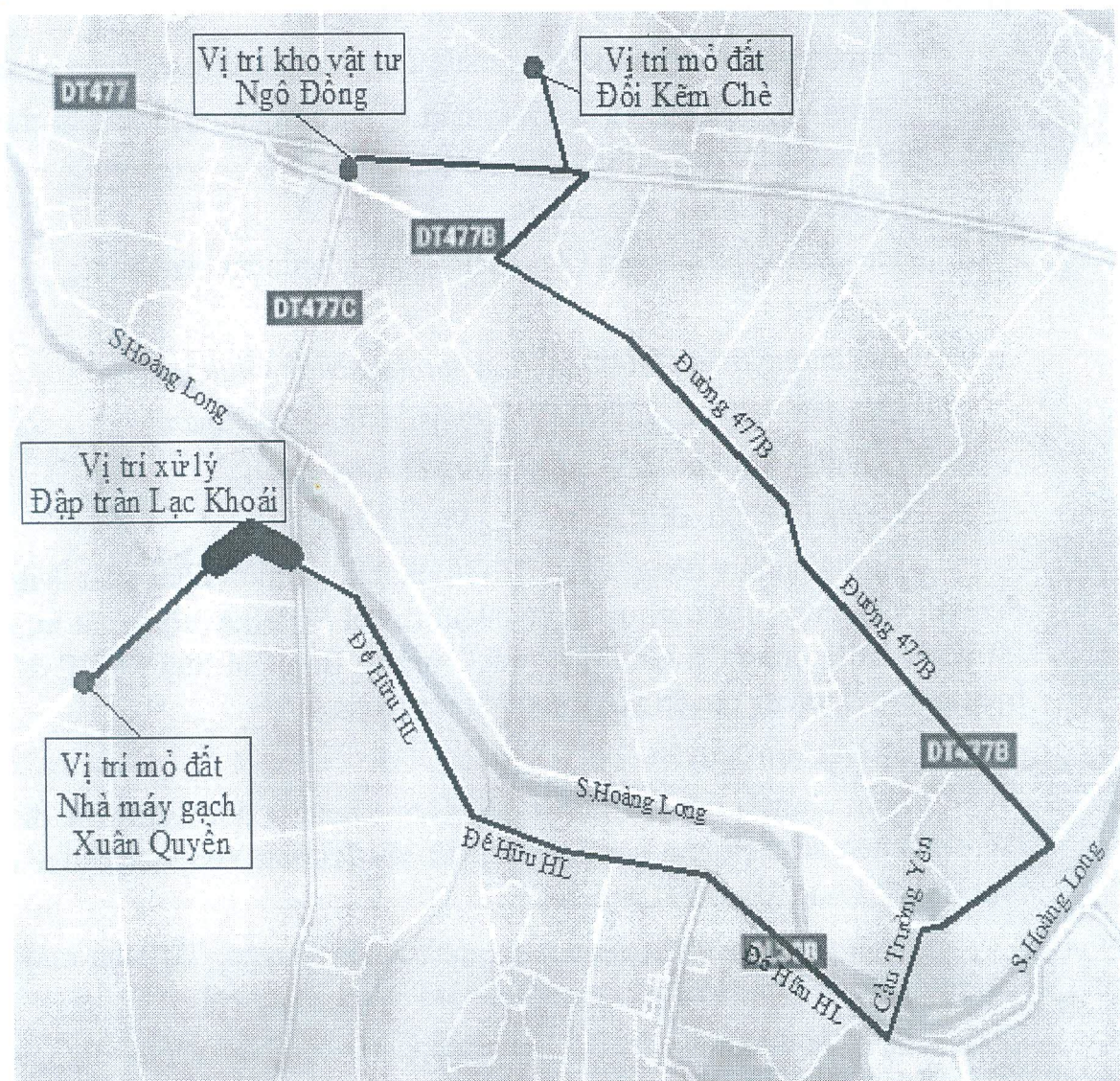
- Phương tiện:

+ Xe tải thùng loại từ 5-8 tấn để chở bao tải từ Kho Ngô Đồng đến vị trí xử lý: 04 xe;

- + Xe tải ben loại từ 5-8 tấn để chở đất từ đồi Kẽm Chè đến vị trí xử lý: 06 xe;
- + Máy xúc gầu 0,5m³ dùng để xúc đất lên xe: 04 cái (Bố trí tại đồi Kẽm Chè: 02 cái; Tại Nhà máy gạch Xuân Quyền: 02 cái);
- + Xăng dùng để xúc đất vào bao tải: 200 cái

f) Hậu cần:

- Lực lượng Quân đội tăng cường bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định của Quân đội;
- Lực lượng Dân quân tại chỗ tham gia PCTT&TKCN bảo đảm theo Luật Dân quân tự vệ và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tỉnh;
- huyện Gia Viễn chuẩn bị các nhu yếu phẩm phục vụ lực lượng tham gia PCTT.



Đường di chuyển vật tư tràn Lạc Khoái

2.2. Phương án bảo vệ trọng điểm Cổng Tân Hưng:

a) **Đặc điểm, tình hình:** Cổng Tân Hưng được xây dựng từ năm 1960 đến nay cánh cổng đã bị rò rỉ, hư hỏng nặng, cổng ngắn hơn so với thân đê, không đảm

bảo yêu cầu chống lũ. Vì thế trong trường hợp cần thiết tiến hành hoành triệt cống đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

b) Giải pháp kỹ thuật: Dùng bao tải đất hoành triệt cống, tránh hiện tượng cống bị rò rỉ nặng hoặc gãy cánh cống đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

c) Chỉ đạo điều hành: Thành viên Ban chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thuộc Sở Nông nghiệp, UBND huyện Gia Viễn lập tức xuống địa bàn được phân công để kịp thời xử lý sự cố (theo Phân công phụ trách địa bàn được phê duyệt).

d) Lực lượng:

Giao cho UBND huyện Gia Viễn phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự huyện Gia Viễn chịu trách nhiệm bao gồm:

- Lực lượng Quân đội: Trung đoàn 582, 584/f350/QK3: 50-55 người; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Bình: 30 người (Hiệp đồng).

- Lực lượng tại chỗ xã Gia Hưng: 50-70 người

- Lực lượng tăng cường các xã: 200 người (Liên sơn, Gia Phú, Gia Hòa, Gia Vân mỗi xã 50 người).

- Lực lượng tại chỗ của xã Gia Vượng: 25- 50 người (Bố trí để bốc vật tư lên xe tại kho huyện).

e) Vật tư, phương tiện chính:

Giao cho UBND huyện Gia Viễn chịu trách nhiệm bao gồm:

- Vật tư:

+ Đất đắp: 120 m³ (Lấy tại mỏ đất đồi Kẽm Chè).

+ Bao tải: 2.000 cái (Lấy tại kho Ngô Đồng).

- Thời gian huy động vật tư: 20-30 phút kể từ thời điểm phát lệnh xử lý sự cố đến khi vận chuyển đến vị trí xử lý.

- Đường vận chuyển vật tư: Theo Đường DT477 đi Gia Phú đến đê tả Hoàng Long rẽ phải đi Gia Hưng.

- Phương tiện:

+ Xe tải thùng loại từ 5-8 tấn chở bao tải từ kho Ngô Đồng đến cống Tân Hưng: 02 xe.

+ Xe tải ben loại 5-8 tấn chở đất từ đồi Kẽm Chè về cống Tân Hưng: 10 xe.

+ Máy xúc loại 0,5-0,8m³ để xúc đất tại đồi Kẽm Chè lên xe: 02 cái.

+ Xẻng để xúc đất vào bao: 100 cái.

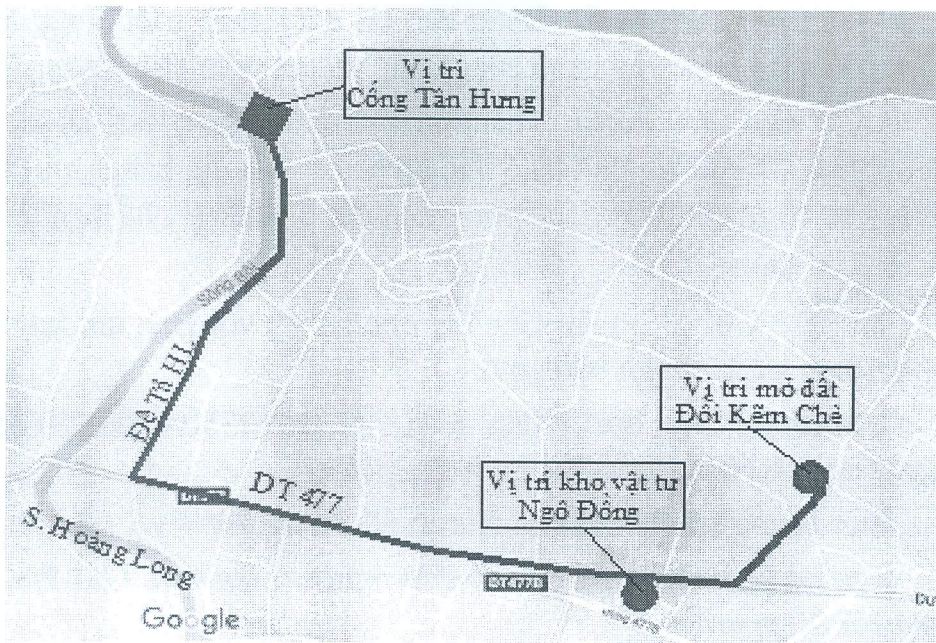
- Kinh phí thực hiện ước tính 100.000.000 đồng.

f) Hậu cần:

- Lực lượng Dân quân tại chỗ tham gia PCTT&TKCN bảo đảm theo Luật Dân quân tự vệ và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tỉnh;

- Lực lượng Quân đội tăng cường bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định của Quân đội;

- Huyện Gia Viễn chuẩn bị các nhu yếu phẩm phục vụ lực lượng tham gia PCTT.



Đường di chuyển vật tư công Tân Hưng

3. Phương án bảo vệ trọng điểm tình huống ứng phó với bão

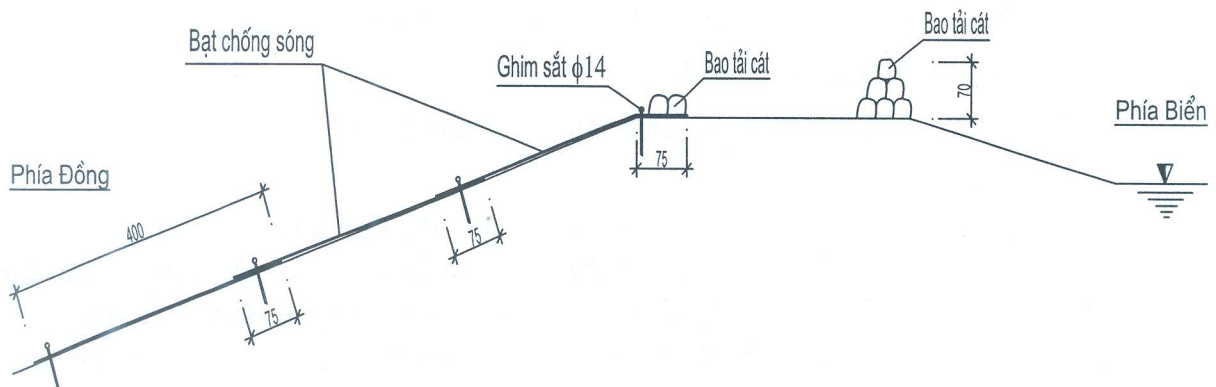
3.1. Phương án bảo vệ trọng điểm tuyến đê Bình Minh III khi bão đổ bộ

a) Đặc điểm, tình hình:

* Tình huống 1: Dự kiến bão với sức gió mạnh đang hoạt động trên Biển Đông và theo dự báo Khí tượng Thủy văn có khả năng đổ bộ vào Ninh Bình với cấp 10 trở lên, lúc triều cường. Khi đó Đê Bình Minh III trực tiếp chịu ảnh hưởng của bão, có nguy cơ xảy ra sóng leo vượt qua mặt đê đoạn từ K7+730 - K8+130 (Cống CT11) và đoạn từ K11+300 - K11+500 (Cống CT10) làm sạt lở mái đê phía đồng.

Giải pháp kỹ thuật: Trải bạt chống sóng phủ từ đỉnh kè xuống mái đê phía đồng chạy dọc theo tuyến đê; trên đỉnh kè phía đồng dùng bao tải cát chặn lên bạt, đỉnh kè phía biển dùng bao tải cát xếp thành con trạch chạy dài theo tuyến đê và dùng ghim sắt ghim chặn lên bạt với mái đê phía đồng, như hình vẽ dưới đây:

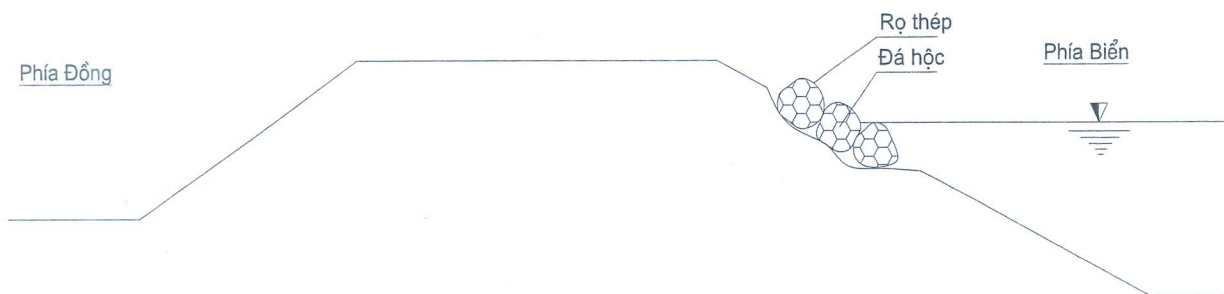
BIỆN PHÁP CHỐNG SÓNG LEO ĐÊ BÌNH MINH III
(ĐOẠN TỪ: K7+730 - K8+130 VÀ K11+300 - K11+500)



* Tình huống 2: Dự kiến bão với sức gió mạnh đang hoạt động trên Biển Đông và theo dự báo Khí tượng Thủy văn có khả năng đổ bộ vào Ninh Bình với cấp 10 trở lên, lúc triều cường. Khi đó Đê Bình Minh III trực tiếp chịu ảnh hưởng của bão, có nguy cơ bị sóng lớn vỗ vào mái đê làm xô, bong tróc lớp đá lát khan bảo vệ mái đê phía biển dẫn đến cuốn trôi đất cát trong thân đê đoạn từ K7+730 - K8+130 (Cống CT11) và đoạn từ K11+300 - K11+500 (Cống CT10) có thể gây mất an toàn cho tuyến đê biển Bình Minh III.

Giải pháp kỹ thuật: Xếp đá hộc vào trong rọ thép buộc chặt lại, sau đó dùng máy xúc thả các rọ thép lõi đá hộc vào vị trí mái đê bị bong tróc để đất cát trong thân đê không bị sóng đánh trôi ra ngoài.

BIỆN PHÁP CHỐNG SẠT MÁI PHÍA BIỂN ĐÊ BÌNH MINH III
(ĐOẠN TỪ: K7+730 - K8+130 VÀ K11+300 - K11+500)



b) Chỉ đạo điều hành: Thành viên Ban chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Kim Sơn lập tức xuống địa bàn được phân công để kịp thời xử lý sự cố (Theo Phân công phụ trách địa bàn được phê duyệt).

c) Lực lượng:

Giao cho UBND huyện Kim Sơn phối hợp với Ban chỉ huy Quân sự huyện Kim Sơn chịu trách nhiệm bao gồm:

- Lực lượng tại chỗ:

+ Lực lượng dân quân tại chỗ gồm xã Kim Đông, Kim Trung, Kim Hải. Mỗi xã từ 50-70 người.

+ Lực lượng Dân quân tại chỗ của thị trấn Phát Diệm gồm 50-70 người (Bố trí tại kho: Hạt QLĐ Kim Sơn để bốc vật tư lên xe).

- Lực lượng tăng cường bao gồm:

+ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình: 50 - 100 người.

+ Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Ninh Bình: 50 - 70 người.

- Đường cơ động:

+ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình: Từ trụ sở BCH đi ô tô theo đường QL10 từ TP Ninh Bình qua huyện Yên Khánh - Kim Sơn đến ngã 3 cầu Cà Mâu xã Yên Lộc theo đường 12B đi đê biển Bình Minh III.

+ Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Ninh Bình: Từ trụ sở BCH đi ô tô theo đường QL10 từ TP Ninh Bình qua huyện Yên Khánh - Kim Sơn đến ngã 3 cầu Cà Mâu xã Yên Lộc theo đường 12B đi đê biển Bình Minh III.

- Thời gian huy động lực lượng kể từ thời điểm phát lệnh xử lý sự cố đến khi di chuyển đến vị trí xử lý: 40-50 phút. Người phát lệnh huy động lực lượng xử lý sự cố là Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh hoặc người được ủy quyền xử lý sự cố tại vị trí đó.

- Phương tiện di chuyển: Bằng ô tô (Giao cho các đơn vị tăng cường tự bố trí).

- Dụng cụ, trang thiết bị: Bảo đảm đầy đủ dụng cụ, trang bị theo biên chế, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Vật tư, phương tiện:

Giao giao cho UBND huyện Kim Sơn đảm nhiệm bao gồm:

- Vật tư:

+ Tình huống 1: Bạt chống sóng 7.620 m²; Bao tải 60.000 chiếc; Cát 500 m³; Gim sắt 600 cái... (Lấy tại kho vật tư đê biển Bình Minh: Bạt chống sóng 2.000 m²; Gim sắt 600 cái...).

+ Tình huống 2: Đá hộc: 750 m³; Rọ thép 800 cái; Dây thép 30kg... (Lấy tại kho vật tư đê biển Bình Minh: Rọ thép 200 cái; Dây thép 30 kg...).

Trường hợp vật tư xử lý do huyện Kim Sơn không đủ có thể báo cáo Trưởng ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh huy động vật tư từ kho hạt Kim Sơn và vật tư dự trữ ngoài trời do tỉnh quản lý.

- Thời gian huy động vật tư: 30-40 phút kể từ thời điểm phát lệnh xử lý sự cố đến khi vận chuyển đến vị trí xử lý. Người phát lệnh huy động vật tư, phương tiện xử lý sự cố là đồng chí Chủ tịch tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh hoặc người được ủy quyền xử lý sự cố tại vị trí đó.

- Đường Vận chuyển (Trường hợp huy động vật tư chống lụt bão của tỉnh):

+ Bạt chống sóng; Rọ thép; Dây thép được lấy tại kho đê biển Bình Minh, số còn lại lấy từ kho Kim Sơn đi theo đê Hữu Vạc đến đê biển Bình Minh II đi đến Trung tâm chỉ huy PCTT & TKCN rẽ trái ra Bình Minh III.

+ Đá Hộc: Lấy tại bãi đá công Kè Đông, Xuân Đài (Kè Đông 252 m³; Xuân Đài 872 m³) đi theo đê biển Bình Minh II đi đến Trung tâm chỉ huy PCTT & TKCN rẽ trái ra Bình Minh III.

+ Cát: Lấy cát tại công CT3 đi theo tuyến đê Biển Bình Minh III.

- Phương tiện giao cho UBND huyện Kim Sơn phối hợp với Sở Giao thông Vận tải bố trí bao gồm:

+ Xe tải thùng loại từ 5-8 tấn để chở rọ thép, dây thép từ kho đê biển Bình Minh; kho Hạt QLĐ huyện Kim Sơn đến vị trí xử lý: 10 xe;

+ Xe tải ben loại từ 5-8 tấn để chở đá hộc dự phòng tại công Kè Đông, Xuân Đài đến vị trí xử lý: 15 xe;

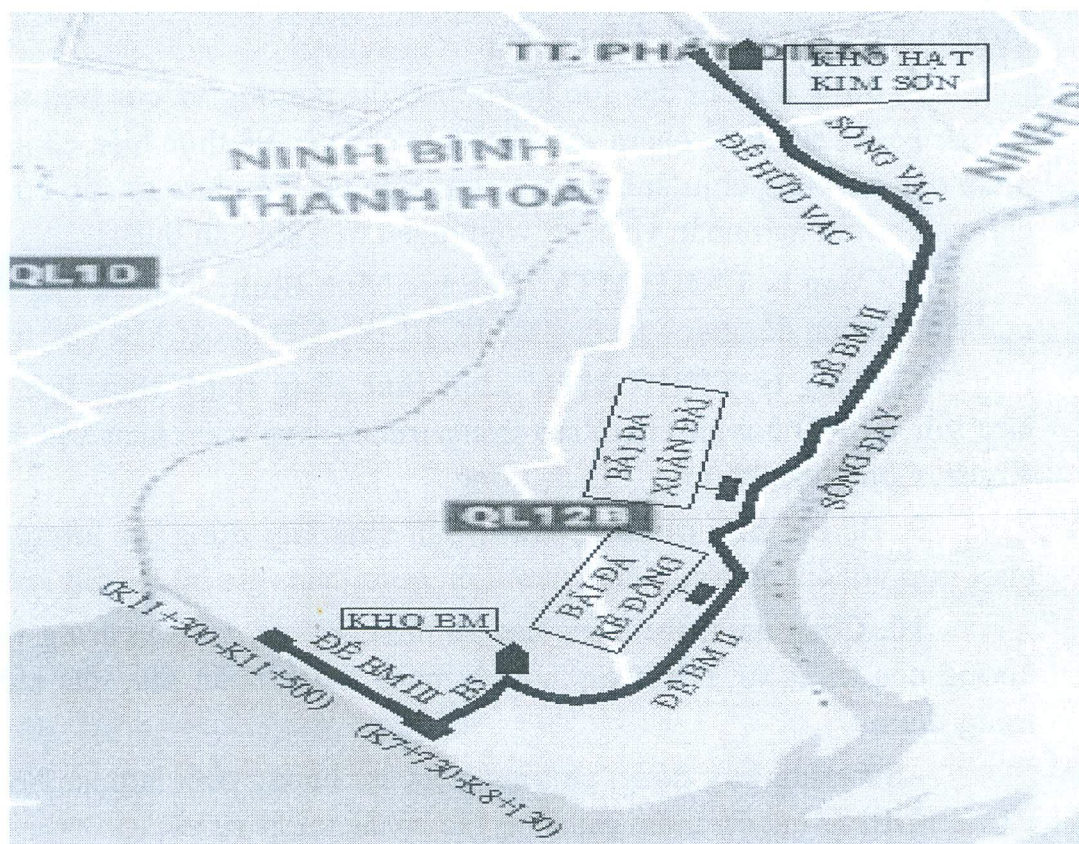
+ Máy xúc: 8 cái.

e) **Hậu cần:**

- Lực lượng Dân quân tại chỗ tham gia PCTT&TKCN bảo đảm theo Luật Dân quân tự vệ và Nghị quyết số 46/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định một số chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tỉnh;

- Lực lượng Quân đội tăng cường bảo đảm lương thực, thực phẩm theo quy định của Quân đội;

- Trong quá trình làm nhiệm vụ ban đêm: Giao Sở Công thương phối hợp với huyện Kim Sơn bảo đảm bánh mì, lương khô, mì tôm cho lực lượng tham gia công tác PCTT.



Đường di chuyển vật tư đến công CT 10, CT11

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh

Khi có thiên tai xảy ra: Các thành viên Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh khẩn trương xuống địa bàn được phân công phụ trách để trực tiếp triển khai Phương án PCTT và phương án hộ đê, bảo vệ các trọng điểm đã được phê duyệt.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Điều động lãnh đạo sở, lãnh đạo các đơn vị thuộc sở, cán bộ kỹ thuật xuống địa bàn tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh khắc phục sự cố, xử lý kỹ thuật khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi Phối hợp với UBND các huyện, thành phố

tăng cường kiểm tra, theo dõi diễn biến tình hình đê, kè, công, hồ, đập, ... khi có bão đổ bộ vào địa bàn và có lũ từ báo động II trở lên.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi chuẩn bị phương án xuất vật tư dự trữ theo lệnh của Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền Thông: Đảm bảo thông tin liên lạc trong mọi tình huống từ tỉnh đến huyện, thành phố và các trọng điểm.

4. Sở Giao thông Vận tải: Đảm bảo đầy đủ phương tiện và giao thông thông suốt trên các tuyến đường, đặc biệt là các khu vực trọng điểm.

5. Sở Công Thương: Phối hợp với sở ban ngành có liên quan và địa phương tổ chức cung cấp hàng hóa, nhu yếu phẩm cần thiết cho vùng bị thiên tai, ưu tiên hàng đầu cho các trọng điểm.

6. Sở Y tế: Chỉ đạo lực lượng y tế địa phương và của tỉnh thường trực tại nơi xử lý các sự cố để chăm sóc sức khỏe cho cán bộ thực hiện công tác PCTT và nhân dân tại vùng chịu ảnh hưởng của thiên tai. Tổ chức sơ cấp cứu kịp thời, tại chỗ và chuyển nạn nhân về bệnh viện tuyến trên khi cần thiết.

7. Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình: Đảm bảo nguồn điện trong mọi tình huống để phục vụ công tác PCTT đặc biệt là các khu vực trọng điểm.

8. Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi: Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Gia Viễn trong trường hợp triển khai vận hành tràn Lạc Khoái, Cống Mai Phương - Địch Lộng.

9. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh: Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với địa phương, đơn vị có liên quan tham gia hộ đê, tìm kiếm cứu nạn.

10. Công an tỉnh: Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong vùng chịu ảnh hưởng của thiên tai, tránh gây hoang mang trong nhân dân, đặc biệt là khu vực trọng điểm.

- Sẵn sàng huy động, phương tiện, lực lượng phối hợp sở Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện tham gia công tác hộ đê, xử lý sự cố.

11. Bộ chỉ huy BDBP tỉnh: sẵn sàng lực lượng, phương tiện, phối hợp với đơn vị có liên quan tham gia TKCN và hộ đê khi có yêu cầu.

12. Đài Khí tượng Thủy văn: Thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết thủy văn từ Trung tâm dự báo khí tượng Thủy văn Trung ương. Phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình Ninh Bình đưa tin kịp thời, đúng quy định về dự báo tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh.

13. Đài phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Bình: Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng Thủy văn để đăng tải, đưa tin kịp thời về diễn biến tình hình thiên tai trên phương tiện thông tin đại chúng.

14. UBND các huyện, thành phố: Tổ chức thực hiện Phương án bảo vệ trọng điểm của đơn vị mình khi có tình huống xảy ra. Đảm bảo sẵn sàng, đầy đủ vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác PCTT.

Trên đây là Phương án bảo vệ trọng điểm của tỉnh Ninh Bình năm 2021, Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh yêu cầu Tiểu ban tiền phương; các thành viên Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành được phân công phụ trách địa bàn, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm các nội dung của phương án; đồng thời thường xuyên tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo về Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh để kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Tổng cục PCTT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các thành viên BCH;
- Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT.

